

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 07-3-2025

V/v ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Nhân

Bà Huỳnh Thị Thể Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Linh Thi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Phong là Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 519/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024 về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 2 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1992 nơi cư trú: Số C, tổ G, ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang (xin vắng mặt).

- Bị đơn: Ông Hà Mẫn L, sinh năm 1988 nơi cư trú: Tổ A, ấp H, xã P, huyện P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 7 năm 2024 và lời khai của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H trình bày: Thông qua mai mối, vào năm 2009 bà với ông Hà Mẫn L được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi thành vợ chồng, không có đăng ký kết hôn. Vợ chồng chung sống được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng có cãi vã dẫn đến bất hòa giữa gia đình hai bên, vợ chồng không còn chung sống đến nay, hiện ông L đã có gia đình khác. Bà yêu cầu ly hôn ông L.

Bà và ông L có 01 con chung Nguyễn Ngọc Huỳnh N, sinh năm 2010 thời điểm không còn chung sống với ông L, bà mang thai cháu N từ khi sinh đến nay

bà một mình chăm sóc con chung nên bà yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Bà và ông L không có tài sản chung, không có nợ chung.

Bị đơn ông Hà Mẫn L vắng mặt không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn được triệu tập nhưng vắng mặt là vi phạm nghĩa vụ của đương sự quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, không công nhận quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Hà Mẫn L là vợ chồng. Con chung Nguyễn Ngọc Huỳnh N, sinh năm 2010 giao cho bà H được tiếp tục nuôi dưỡng; bà H không yêu cầu nên không buộc ông L cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Bà H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

- Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn bị đơn có nơi cư trú xã P huyện P, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Hà Mẫn L chung sống như vợ chồng năm 2009 nhưng không đăng ký kết hôn. Tại thời điểm chung sống, cả hai có đủ điều kiện đăng ký kết hôn nhưng không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình. Ông L và bà Huỳnh C sống không đăng ký kết hôn nên không được công nhận quan hệ là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Nguyễn Ngọc Huỳnh N, sinh năm 2010 từ khi mang thai đến nay do bà H trực tiếp nuôi dưỡng, cháu N có nguyện vọng được tiếp tục sống với bà H, do đó Tòa án giao cháu N cho bà H được tiếp tục nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí: Bà Huỳnh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Ông L không phải chịu án hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 91, Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Huỳnh .

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Hà Mẫn L là vợ chồng.

2. Về con chung: Có 01 con chung Nguyễn Ngọc Huỳnh N, sinh năm 2010 giao cho bà H được tiếp tục nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu nên không buộc ông L cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0011407 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Tân.

5. Về quyền kháng cáo: Bà H, ông L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn